

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 14/8/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Vân

2. Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 23/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Vũ Đình C** (tên gọi khác Vũ Văn C), sinh năm 1994; nơi sinh và nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D và bà Lê Thị P; tiền án: Bản án số 24 ngày 23/7/2019 của TAND huyện Thanh xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 18/12/2020 của Công an huyện Thanh Hà xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 26/2/2021 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, theo quyết định 30a của UBND xã M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 26/2/2021 đến ngày 26/5/2021; bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 28/5/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Văn L**, sinh năm 1985; nơi sinh và nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Phạm Văn L1 và bà Lương Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 39 ngày 12/10/2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hà đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn L, thời hạn 20 tháng; nhân thân: Bản án số 640/2006/HSPT ngày 28/6/2006 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương tuyên bố Phạm Văn L phạm tội Cướp tài sản và tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp chung hình phạt của cả hai tội là 09 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2005; bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02/6/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Đức V1, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn X, xã M, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

** Người làm chứng:*

- Ông Lương Văn B1, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Bà Lê Thị P1, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Bà Vũ Thị Đ1, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Hoàng Đ1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 18 giờ ngày 23/4/2021, Vũ Đình C đạp xe đạp mini màu đỏ (xe mượn của bà Lê Thị P1) mang theo 01 vỏ bao dứa đến nhà ở của Phạm Văn L ở thôn L, xã C rủ L đi trộm cắp tài sản. L đồng ý, điều khiển xe máy nhãn hiệu Drin màu nâu biển số 34F6-8241 (xe mượn của ông Lương Văn B1) chở C đến vườn trồng ổi của anh Nguyễn Đức V1 ở thôn T, xã M, huyện Thanh Hà. Quan sát không có người trông giữ vườn nên C và L mở cổng vườn, đi đến cuối vườn và nhìn thấy chiếc máy bơm nước đầu nỏ D8 nhãn hiệu Quangchai, model MB-D8 trọng lượng 68kg, công suất 8HP và 01 đầu

bơm nước ly tâm ống 150mm. C tháo dây cao su màu đen buộc máy bơm với ống chõ nước bằng nhựa rồi cùng với L bê đầu nổ và đầu bơm nước ra vị trí để xe máy cho vào bao dứa, sau đó để lên xe máy. L chở C và máy bơm đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Sỹ T1 ở thôn C, xã V, huyện Thanh Hà bán được 600.000đ, chia mỗi người 300.000đ tiêu xài cá nhân. Ngày 24/4/2021, sau khi phát hiện mất tài sản, anh V1 trình báo cơ quan công an.

Khoảng 8 giờ ngày 10/5/2021, C điều khiển xe đạp (mượn của bà Lê Thị P1) điều khiển xe đi tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đến trước cửa nhà ông Vũ Văn H1 ở thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, thấy cửa và cổng nhà khoá, biết không có người ở nhà, C dựng xe ở rìa đường trước nhà rồi đi bộ men theo đường đất giáp sông vào khu chuồng lợn thì thấy 01 chiếc cân đồng hồ nhãn hiệu Nhon Hòa màu xanh loại 150kg, mặt cân bằng inox, đế bằng sắt màu xanh. C dùng hai tay bê chiếc cân ra vị trí để xe đạp, để cân ghé sát phía sau rồi một tay giữ cân, một tay điều khiển xe đạp đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Vũ Thị Đ1 ở thôn L, xã V, huyện Thanh Hà bán được 305.000đ tiêu xài cá nhân. Cùng ngày, anh H1 phát hiện mất tài sản nên đã trình báo cơ quan công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thanh Hà kết luận: 01 máy bơm nước đầu nổ D8 nhãn hiệu Quangchai và 01 đầu bơm nước ly tâm ống 150mm có tổng trị giá là 4.550.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thanh Hà kết luận: 01 chiếc cân đồng hồ nhãn hiệu Nhon Hòa màu xanh trị giá 900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 23/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Đình C (Vũ Văn C), Phạm Văn L về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Đình C (Vũ Văn C), Phạm Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo. Áp dụng thêm điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C. Xử phạt bị cáo C 15-18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2021; xử phạt bị cáo L 9-12 tháng tù, thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 23/4/2021, tại vườn trồng ổi của anh Nguyễn Đức V1 ở thôn X, xã M, huyện Thanh Hà, Vũ Đình C (Vũ Văn C) và Phạm Văn L lén lút chiếm đoạt của anh V1 01 máy bơm nước đầu nổ D8 nhãn hiệu Quangchai, model MB-D8 trọng lượng 68kg, công suất 8HP và 01 đầu bơm nước ly tâm ống 150mm; trị giá tài sản C chiếm đoạt là 4.550.000đ. Khoảng 8 giờ ngày 10/5/2021, tại nhà ở của anh Vũ Văn H1 ở thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Vũ Đình C lén lút chiếm đoạt của anh H1 01 chiếc cân đồng hồ nhãn hiệu Nhon Hòa màu xanh loại 150kg trị giá 900.000đ.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, cả hai bị cáo đều đã từng bị kết án và bị xử lý hành chính. Đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Trong vụ án này, C giữ vai trò thứ nhất vì C thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản. Đối với hành vi trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 23/4/2021: C là người đề xuất, trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản; bị cáo L sau

khi được C đề xuất thì đồng ý ngay và chở C đi trộm cắp tài sản, trực tiếp thực hiện việc trộm cắp, cùng C mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ và được hưởng lợi bằng C. Vì vậy L là người thực hành tích cực và giữ vai trò sau C.

[5] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Đối với bị cáo C, bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến ngày 23/4/2021 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngày 10/5/2021, tuy giá trị tài sản mà C trộm cắp chỉ có 900.000đ, nhưng vì bị cáo có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi này đã đủ cấu thành tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, mà hành vi mỗi lần đều cấu thành tội phạm, nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng là "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra ngày 10/5/2021, tài sản mà C trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nên bị cáo C còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì; Ông Phạm Sỹ T1, bà Vũ Thị Đ1 không yêu cầu ai phải bồi hoàn gì cho mình. Vì vậy không đặt ra việc xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[9] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị P1 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ; trả lại ông Lương Văn B1 chiếc xe máy nhãn hiệu Drin màu nâu biển số 34F6-8241, trả lại ông Vũ Văn H1 chiếc cân đồng hồ; trả lại anh Nguyễn Đức V1 chiếc máy bơm nước và 01 đầu bơm nước ly tâm là phù hợp. Đối với chiếc bao tải, ông T1 khai đã đốt cùng với rác thải, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xem xét xử lý vật chứng trong vụ án này.

[10] Đối với bà Vũ Thị Đ1, ông Phạm Sỹ T1 không biết tài sản là do C, L phạm tội mà có; bà Lê Thị P1, ông Lương Văn B1 không biết C, L sử dụng phương tiện vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 (đối với hành vi phạm tội thực hiện ngày 10/5/2021); điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình C (Vũ Văn C), Phạm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Đình C (Vũ Văn C) 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2021.

- Bị cáo Phạm Văn L 8 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Đình C (Vũ Văn C), Phạm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

^ Vũ Thị Nhung